TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHA** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **352**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bình ChA, ngày 19 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

****

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHA – TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 396 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý sơ thẩm số 277/2019/TLST-VHNGĐ ngày 11/4/2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà **Lê Thị A**, sinh năm 1975

Địa chỉ: C6/203A ấp 3, xã Bình Lợi, huyện Bình ChA, TP. Hồ Chí Minh.

2. Ông **Trần Quang V**, sinh năm 1977

Địa chỉ: Ấp 6B, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Việc bà Lê Thị A và ông Trần Quang V thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn được thể hiện tại Biên bản hòa giải thành ngày 10/4/2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Bình ChA là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2]. Ngày 10/4/2019 bà Lê Thị A và ông Trần Quang V lập đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[3]. Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản Biên bản hòa giải thành ngày 10/4/2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Bình ChA mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị A và ông Trần Quang V thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Bà Lê Thị A và ông Trần Quang V không có con chung

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị A và ông Trần Quang V cùng xác nhận là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị A và ông Trần Quang V chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0015413 ngày 10/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình ChA, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Lê Thị A và ông Trần Quang V đã nộp đầy đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Giấy chứng nhận kết hôn số 18/2015, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân xã Bình Lợi, huyện Bình ChA, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/3/2015 không còn giá trị pháp lý.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình ChA;
- Cơ quan đã đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

V Ngọc Chiến